

Thuận Châu, ngày 31 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2020/TLST/HNGĐ, ngày 10 tháng 07 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn T- Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản S, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lò Thị B. Tên gọi khác: Lò Thị B1- Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản S, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn T- Sinh năm 1986 và chị Lò Thị B. Tên gọi khác: Lò Thị B1 - Sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Lò Văn T và chị Lò Thị B. Tên gọi khác: Lò Thị B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Anh Lò Văn T và chị Lò Thị B. Tên gọi khác: Lò Thị B có hai con chung, cháu Lò Văn K, sinh ngày 21/3/2009 và cháu Lò Văn Th, sinh ngày 27/6/2011.

Anh Tiễn và chị B(B1) nhất trí thỏa thuận giao cả hai cháu cháu Lò Văn K, sinh ngày 21/3/2009 và cháu Lò Văn Th, sinh ngày 27/6/2011 cho anh Lò Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Lò Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là 300.000^d theo biên lai thu số: AA/2016/0000853, ngày 10-7-2020. Anh Lò Văn T được hoàn lại số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKS ND H.Thuận Châu (2 bản);
- Chi cục THADS H.Thuận Châu;
- UBND CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hồ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hương